

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC XÂY DỰNG VÀ KHAI THÁC NHÃN HIỆU TẬP THỂ TỚI PHÁT TRIỂN CHUỖI GIÁ TRỊ GẠO NẾP CÁI HOA VÀNG CỦA THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Trịnh Văn Tuấn¹, Phạm Công Nghiệp¹, Đoàn Thị Mỹ Hạnh²

TÓM TẮT

Xây dựng nhãn hiệu cộng đồng ở Việt Nam đã được sự quan tâm của nhà nước và các địa phương, nhiều nhãn hiệu cộng đồng đã được bảo hộ. Nhưng cùng với đó có một thực tế là nhiều nhãn hiệu cộng đồng chưa thực sự phát huy được hết giá trị so với tiềm năng, mong đợi trên thị trường và chỉ tồn tại trong một thời gian ngắn. Nhãn hiệu tập thể “Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều” là một trong số ít nhãn hiệu cộng đồng vẫn được người sản xuất khai thác có hiệu quả sau 8 năm được bảo hộ. Để đánh giá tác động của nhãn hiệu tập thể “Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều” tới chuỗi giá trị chúng tôi đã điều tra, khảo sát 60 hộ sản xuất và 10 tác nhân thương mại dọc theo chuỗi giá trị gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều. Nhãn hiệu tập thể “Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều” đã làm tăng thu nhập và lợi nhuận của tác nhân tham gia chuỗi giá trị, mở rộng diện tích sản xuất từ đó giúp bảo tồn giống đặc sản đang bị mai một, mở rộng thị trường, giảm tác nhân trung gian và đặc biệt nhãn hiệu tập thể này giúp sản phẩm tham gia hiệu quả vào chương trình OCOP với số sao cao.

Từ Khóa: Chuỗi giá trị, gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều, nhãn hiệu tập thể

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong khuôn khổ Chương trình xây dựng và phát triển thương hiệu cho sản phẩm nông nghiệp của tỉnh Quảng Ninh đến năm 2015, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Hệ thống nông nghiệp (CASRAD) thực hiện dự án “Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể “Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều” cho sản phẩm gạo nếp cái hoa vàng của huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh” trong 2 năm 2012 - 2013. Nội dung được thực hiện trong dự án là (1) quy hoạch vùng sản xuất lúa nếp cái hoa vàng Đông Triều; (2) xây dựng và quản lý nhãn hiệu tập thể (NHTT) “Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều”; (3) Tổ chức sản xuất lúa nếp cái hoa vàng Đông Triều mang NHTT; (4) Phát triển thị trường gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều mang NHTT; (5) Tăng cường năng lực cho người sản xuất và tác nhân thương mại gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều (Phạm Công Nghiệp và Nguyễn Thị Minh, 2014).

Sau 8 năm xây dựng và khai thác NHTT “Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều” đã và đang được khai thác có hiệu quả. Bài báo này sẽ trình bày những kết quả tác động của việc xây dựng và khai thác NHTT “Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều” tới chuỗi giá trị gạo nếp cái hoa vàng của thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là các tác nhân tham gia

vào chuỗi giá trị gạo nếp cái hoa vàng của thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, gồm người sản xuất, thu gom và thương mại.

Sản phẩm nghiên cứu: Gạo nếp cái hoa vàng của thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Đây là sản phẩm gạo nếp đặc sản của địa phương và đã được bảo hộ nhãn hiệu tập thể năm 2013.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng 3 phương pháp chính như sau:

- Thu thập thông tin thứ cấp: Các tài liệu, báo cáo liên quan đến dự án “Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể “Nếp cái hoa vàng Đông Triều” cho sản phẩm gạo nếp cái hoa vàng của thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh”.

- Thu thập thông tin sơ cấp: Khảo sát, điều tra hộ sản xuất trong và ngoài Hội sản xuất và kinh doanh nếp cái hoa vàng Đông Triều (Hội) (30 hộ sản xuất trong Hội, 30 hộ sản xuất ngoài Hội), các tác nhân thương mại (10 người) trong các năm 2014 và 2019. Quá trình chọn mẫu điều tra hoàn toàn ngẫu nhiên theo tiêu chí trong và ngoài Hội và tác nhân thương mại có kinh doanh sản phẩm lúa, gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều.

- Sử dụng phương pháp so sánh theo không gian và thời gian: So sánh giữa hộ sản xuất trong và ngoài Hội, so sánh trước và sau khi gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều được bảo hộ NHTT về diện tích sản xuất, giá bán, hiệu quả sản xuất, thị trường...

¹ Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Hệ thống Nông nghiệp, Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm (FCRI)

² Học viện Hành chính Quốc gia

2.3. Thời gian và địa điểm nghiên cứu

Nghiên cứu này là sự kế thừa kết quả nghiên cứu của dự án “Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể “Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều” cho sản phẩm gạo nếp cái hoa vàng của huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh” trong 2 năm 2012 - 2013, cũng như số liệu khảo sát nhanh chuỗi giá trị gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều năm 2019 để có sự đánh giá, so sánh tác động của việc xây dựng NHTT “Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều” lên chuỗi giá trị.

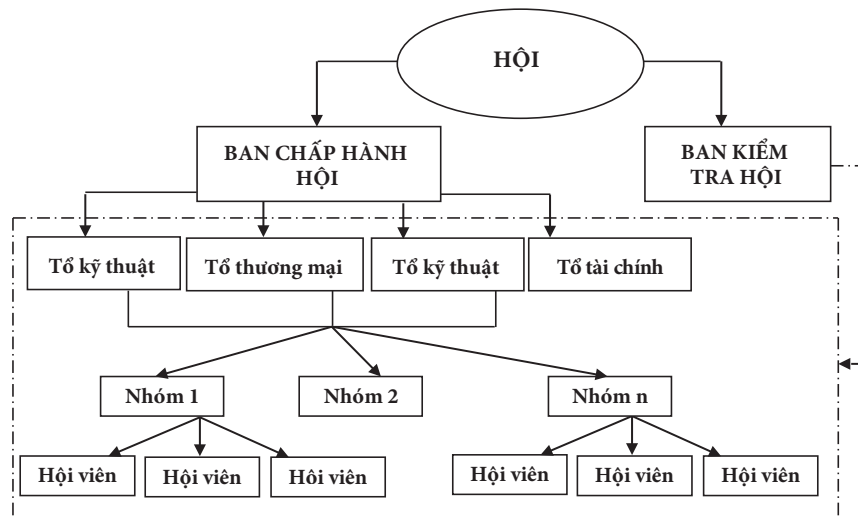
III. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Xây dựng và khai thác NHTT

Hoạt động xây dựng và khai thác NHTT Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều được CASRAD thực hiện

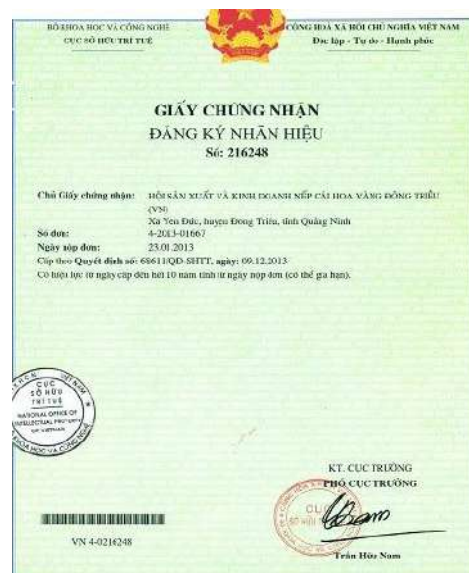
trong khuôn khổ dự án “Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể “Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều” cho sản phẩm gạo nếp cái hoa vàng của huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh” với những hoạt động sau:

(1) Thành lập Hội sản xuất và kinh doanh nếp cái Hoa vàng Đông Triều: Hội được thành lập theo quyết định số Quyết định số 1497/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2012 của UBND tỉnh Quảng Ninh với 650 thành viên trên địa bàn 4 xã: Yên Đức, Hồng Phong, Hoàng Quế và Nguyễn Huệ. Hội có chức năng chính là tổ chức sản xuất, chế biến gạo nếp cái hoa vàng theo quy trình kỹ thuật chung để sản phẩm đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu của thị trường; Tổ chức tìm kiếm thị trường và tiêu thụ gạo nếp cái hoa vàng cho thành viên.



Hình 1. Tổ chức Hội sản xuất và kinh doanh nếp cái hoa vàng Đông Triều

(2) Bảo hộ NHTT Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều: Chủ sở hữu NHTT Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều là Hội sản xuất và kinh doanh nếp cái Hoa vàng Đông Triều. CASRAD đã tư vấn và hỗ trợ Hội xây dựng Bộ hồ sơ bảo hộ NHTT bao gồm Tờ khai đăng ký bảo hộ NHTT; Mẫu NHTT đăng ký bảo hộ; Quy chế quản lý và sử dụng NHTT; Quyết định cho phép sử dụng tên địa danh của UBND tỉnh; Bản mô tả tính chất đặc thù của sản phẩm được bảo hộ; Danh sách hội viên sử dụng NHTT; Quyết định thành lập Hội để gửi Cục SHTT (Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11, 2005). Ngày 23/01/2013, hồ sơ đăng ký bảo hộ NHTT “Nếp cái hoa vàng Đông Triều” đã được Cục Sở hữu trí tuệ tiếp nhận với số biên nhận đơn 4-2013-01667. Ngày 09/12/2013, Cục sở hữu trí tuệ đã ký quyết định số 68611/QĐ-SHTT cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 216248 cho Hội sản xuất và kinh doanh nếp cái hoa vàng Đông Triều.



Hình 2. Văn bằng bảo hộ NHTT “nếp cái hoa vàng Đông Triều”

(3) Xây dựng hệ thống quản lý và khai thác NHTT: Trong khuôn khổ dự án, CASRAD đã giúp Hội xây dựng các công cụ quản lý và khai thác NHTT một cách hiệu quả như Quy chế quản lý và sử dụng NHTT “Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều, Quy trình cấp và thu hồi NHTT “Nếp cái hoa vàng Đông Triều”; Hệ thống quản lý chất lượng Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều mang NHTT.



Hình 3. Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều mang NHTT

(4) Phát triển thị trường gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều mang NHTT: Hội được dự án hỗ trợ bước đầu các công cụ quảng bá thị trường như bao bì nhãn mác, poster, tờ rơi, phóng sự, website, tìm kiếm và thử nghiệm kênh phân phối sản phẩm, tham gia hội chợ,... Dự án đã hỗ trợ Hội thử nghiệm một số

kênh hàng tại Quảng Ninh và Hà Nội. Ngoài ra, Hội đã chủ động tìm kiếm được một số kênh hàng mới tại thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Hải Dương.

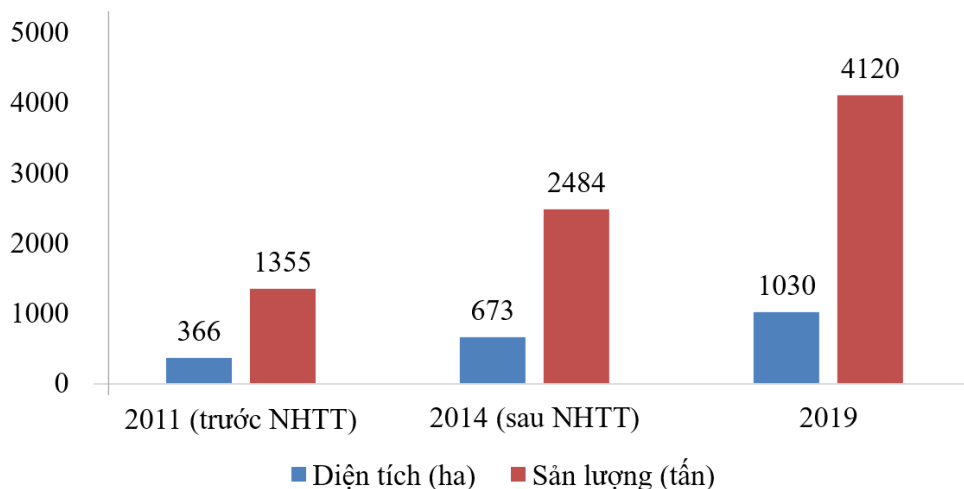
(5) Từ năm 2013 dự án kết thúc và CASRAD đã bàn giao lại kết quả cho Hội tiếp tục thực hiện. Cho đến nay, hoạt động của Hội vẫn hoạt động tốt. Số thành viên tăng, diện tích mở rộng, giá bán tăng, hiệu quả sản xuất tăng và thị trường ngày một mở rộng.

3.2. Tác động của NHTT “Nếp cái hoa vàng Đông Triều” đến chuỗi giá trị gạo nếp cái hoa vàng

Qua đánh giá nhanh tác động của NHTT Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều lên chuỗi giá trị gạo nếp đặc sản của thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh năm 2019 vừa qua, thu được một số kết quả chính sau:

3.2.1. Mở rộng diện tích sản xuất lúa nếp cái hoa vàng

Một trong những tác động dễ nhận thấy nhất của NHTT Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều đến chuỗi giá trị là giúp địa phương tăng diện tích sản xuất lúa nếp cái hoa vàng. Theo số liệu của Phòng kinh tế thị xã Đông Triều cho thấy tổng diện tích canh tác lúa nếp cái hoa vàng Đông Triều tăng lên 181% (từ 366 ha năm 2011 lên 1030 ha năm 2019). NHTT đã giúp người sản xuất bán được sản phẩm giá cao hơn, và thị trường mở rộng là động lực chính để người sản xuất mở rộng diện tích. Bên cạnh đó, nhờ áp dụng quy trình canh tác đồng nhất, chủ động trong phòng trừ sâu bệnh hại, năng suất nếp cái hoa vàng Đông Triều tăng đáng kể từ 3,7 lên 4.0 tấn/ha. Với việc mở rộng diện tích sản xuất và tăng năng suất thì sản lượng lúa nếp cái hoa vàng trong toàn thị xã có sự tăng trưởng đáng chú ý (204%) từ 1.355 tấn (2011) lên 4.120 tấn (2019).



Hình 4. Diện tích, sản lượng lúa nếp cái hoa vàng thị xã Đông Triều (2011-2019)

Nguồn: CASRAD, 2014 và 2019.

3.2.2. Giảm tác nhân trung gian trong chuỗi giá trị gạo nếp cái hoa vàng mang NHTT

Xây dựng NHTT “Nếp cái hoa vàng Đông Triều” góp phần làm hoàn thiện cả về chất lượng và mẫu mã của sản phẩm. Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều mang NHTT được chế biến, đóng gói ngay tại Hội với bao bì, nhãn mác được thiết kế đẹp mắt, giúp bảo quản sản phẩm tốt hơn trong quá trình lưu thông và tiêu thụ. Mặt khác sản phẩm thường xuyên được kiểm tra chất lượng chặt chẽ để đảm bảo chất lượng tốt nhất tới tay người tiêu dùng.

Với mô hình Hội sản xuất và kinh doanh nếp cái hoa vàng Đông Triều cùng liên kết, tổ chức sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm trực tiếp tới cửa hàng bán lẻ, tới tay người tiêu dùng cuối cùng đã giúp làm giảm đi đáng kể số tác nhân trung gian trong khâu lưu thông và phân phối sản phẩm. Ngoài ra, điều này giúp Hội có thể quản lý được chất lượng sản phẩm cũng như tăng giá trị và tăng lợi nhuận cho người sản xuất, giảm chi phí trung gian.

Bảng 1. Hình thức và phương thức tiêu thụ sản phẩm trước và sau khi xây dựng NHTT

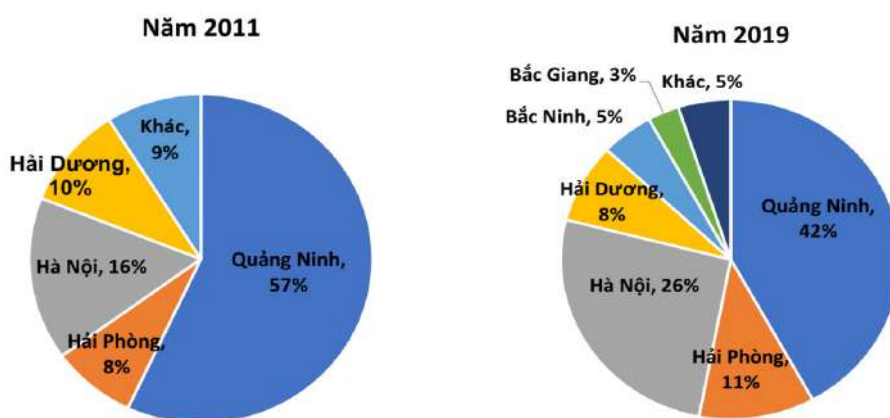
STT	Nội dung	Trước xây dựng nhãn hiệu (2011)	Sau xây dựng nhãn hiệu (2014 và 2019)
1	Hình thức tiêu thụ sản phẩm	Bán rời, không bao bì nhãn mác	Có bao bì nhãn mác
2	Quản lý chất lượng sản phẩm	Lỏng lẻo, bị pha trộn	Chặt chẽ, đóng gói ngay tại nơi sản xuất
3	Điểm tiêu thụ sản phẩm	Chợ, cửa hàng	Cửa hàng, nhà hàng, siêu thị
4	Tác nhân thương mại	Thu gom, xay xát, bán buôn, bán lẻ	Người sản xuất, Hội, cửa hàng bán lẻ

Nguồn: CASRAD, 2014 và 2019.

3.2.3. Mở rộng thị trường

Trong khuôn khổ dự án “Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể “Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều” cho sản phẩm gạo nếp cái hoa vàng của huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh” chúng tôi đã thực hiện đa dạng hóa các phương thức quảng bá và tiếp cận thị trường cho sản phẩm gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều mang NHTT như xây dựng bộ công cụ quảng bá sản phẩm như tờ rơi, poster,... tổ chức hội

nghị thử nếm, hội nghị khách hàng, tham gia hội chợ..., cùng với sự chủ động tìm kiếm, thử nghiệm và phân phối các kênh hàng tiềm năng của Ban lãnh đạo Hội mà đến nay thị trường tiêu thụ của sản phẩm gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều mang NHTT ngày càng mở rộng, đặc biệt là sản phẩm được tiêu thụ nhiều hơn ở các thị trường cao cấp như Hà Nội. Tỷ lệ tiêu thụ tại Hà Nội tăng từ 16% lên đến 26%.



Hình 5. Quy mô và tỉ lệ tiêu thụ gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều tại các thị trường

Nguồn: CASRAD, 2014 và 2019.

3.2.4. Tăng giá bán sản phẩm và lợi nhuận cho các tác nhân trong chuỗi giá trị

Tăng giá bán sản phẩm là một trong những thành

công tiêu biểu của việc xây dựng và khai thác NHTT “Nếp cái hoa vàng Đông Triều”. Sau khi NHTT được bảo hộ, giá gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều đã có

những thay đổi mạnh mẽ. Ở thời điểm trước xây dựng NHTT (năm 2011) giá gạo nếp cái hoa vàng của người sản xuất chỉ đạt 21.000 đồng/kg, đến năm 2019 giá gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều mang NHTT của người sản xuất tăng lên tới 32.000 đồng/kg và giá bán lẻ tại một số thị trường thành phố là 40.000 - 45.000 đồng/kg. Khi so sánh giá gạo nếp cái hoa vàng mang NHTT và giá gạo nếp cái hoa vàng không mang NHTT có sự chênh lệch rõ ràng, giá gạo nếp cái hoa vàng mang NHTT tăng ổn định và luôn cao hơn gạo không mang NHTT từ 13 - 20% tùy thời điểm. Cụ thể năm 2019 giá gạo nếp cái hoa vàng mang NHTT đạt 32.000 đồng/kg thì giá gạo không mang NHTT chỉ đạt 27.000 đồng/kg. Người tiêu dùng trả giá cao do sản phẩm được đóng gói bao bì đẹp với đầy đủ thông tin về sản phẩm, người tiêu dùng có niềm tin tốt vào sản phẩm đã được bảo hộ NHTT bởi cơ quan nhà nước.

Đối với tác nhân thương mại bán sản phẩm gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều mang NHTT thu lợi nhuận cao hơn so với bán gạo nếp hoa vàng không mang NHTT và các loại gạo khác. Theo số liệu thu thập của chúng tôi cho thấy tác nhân thương mại bán gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều mang NHTT lãi khoảng 10.000 đồng/kg và không bị hao hụt do sản phẩm được đóng túi ni lông 2 kg, trong khi đó tác nhân thương mại lãi từ 5.000 - 7.000 đồng/kg gạo nếp và 3.000 - 5.000 đồng/kg gạo tẻ.

NHTT “Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều” còn mang lại một số lợi ích kinh tế khác cho các tác nhân trong chuỗi giá trị như tăng doanh số bán hàng, thắt chặt sự trung thành của khách hàng, mở rộng và duy trì thị trường. Một số cửa hàng bán sản phẩm gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều mang NHTT tại thị trường Hà Nội cho rằng nhờ kinh doanh sản phẩm này đã tạo ra nhiều khách hàng trung thành và tiềm năng hơn trước do họ tin tưởng vào sản phẩm của cửa hàng, từ đó doanh số bán gạo tăng, cũng như thị trường mở rộng hơn.

“Nhờ bán sản phẩm gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều mà tôi có nhiều khách hàng trung thành hơn đến với cửa hàng. Cứ gần tết có rất nhiều người hỏi mua gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều do họ đã sử dụng và biết đến chất lượng của nó nên họ luôn muốn được mua về. Do đó, cửa hàng của tôi cũng bán thêm được nhiều loại gạo tẻ khác cho họ” (một cửa hàng gạo tại Hà Nội).

Đối với người tiêu dùng: NHTT “Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều” được bảo hộ giúp tăng niềm tin người tiêu dùng vào sản phẩm, người tiêu dùng có cơ hội được sử dụng sản phẩm chất lượng và an toàn. NHTT cũng có tác dụng bảo vệ người tiêu dùng khỏi hiện tượng hàng giả, hàng nhái. Nghiên cứu của chúng tôi cho thấy gạo nếp cái hoa vàng bán trên thị trường tự do thường bị trộn gạo nếp kém chất lượng với tỷ lệ 20 - 50% để tăng lợi nhuận cho tác nhân thương mại (qua mỗi tác nhân bị trộn một ít). Trong khi đó gạo nếp cái hoa vàng mang NHTT của Hội được bán nguyên chất 100% trong các túi ni-lông 2 kg.

“Người bán thường trộn một ít gạo nếp chất lượng thấp vào gạo nếp cái hoa vàng để tăng lợi nhuận. Giá gạo nếp cái hoa vàng và gạo nếp chất lượng thấp chênh nhau nhiều nên lợi nhuận của người bán khi trộn như vậy rất lớn. Giá gạo nếp kém chất lượng chỉ khoảng 15.000 đồng/kg, kém với gạo nếp cái hoa vàng khoảng 12.000 đồng/kg. Nếu 1 tạ trộn 30kg gạo nếp chất lượng thấp thì họ cũng lãi ngay được 360.000 đồng/tạ” (một tác nhân thương mại tại Hải Dương).

3.2.5. Nâng cao thu nhập cho cộng đồng người sản xuất lúa nếp cái hoa vàng Đông Triều

Nghiên cứu của Phạm Công Nghiệp và cộng tác viên (2008) và nghiên cứu của Hoàng Thanh Tùng và cộng tác viên (2013) đều cho thấy NHTT “Gạo nếp cái hoa vàng Kinh Môn” không chỉ mang lại lợi ích cho hộ sản xuất gạo nếp cái hoa vàng Kinh Môn mang NHTT mà còn gián tiếp mang lại lợi ích cho toàn cộng đồng người sản xuất lúa nếp cái hoa vàng của huyện Kinh Môn. Nghiên cứu này của chúng tôi cũng cho thấy nhờ NHTT “Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều” mà thu nhập trung bình từ lúa nếp cái hoa vàng của hộ trên toàn thị xã Đông Triều tăng 86% (từ 5.550.000 đồng/hộ/năm 2011 lên 10.300.000 đồng/hộ/năm 2019). Theo lý giải của người sản xuất thu nhập tăng từ sản xuất lúa nếp cái hoa vàng là do (1) tăng diện tích canh tác lúa nếp cái hoa vàng (trung bình từ 2,78 sào/hộ lên 3,61 sào/hộ); (2) tăng năng suất (từ 3,7 lên 4,0 tấn/ha) nhờ áp dụng quy trình kỹ thuật đồng nhất, chủ động phòng trừ sâu bệnh; (3) tăng giá bán (từ 21.000 đồng/kg lên 32.000 đồng/kg).

Bảng 2. Hiệu quả kinh tế từ hoạt động sản xuất lúa nếp cái hoa vàng của hộ trước và sau khi xây dựng nhãn hiệu

Tiêu chí	2011	2019	Biến động (%)
Diện tích lúa nếp cái hoa vàng trên hộ (sào)	2,78	3,61	29,8
Năng suất lúa nếp cái hoa vàng (kg/sào)	133	144	8,3
Sản lượng nếp cái hoa vàng trên hộ (kg)	370	520	37
Giá bán gạo nếp cái hoa vàng (đồng/kg)	21.000	32.000	52
Tổng thu từ nếp cái hoa vàng trên hộ (đồng)	5.550.000	10.300.000	86

Nguồn: CASRAD 2014 và 2019.

3.2.6. NHTT Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều có vai trò quan trọng trong việc tham gia chương trình OCOP

Năm 2019 sản phẩm gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều của Hội đã đạt tiêu chuẩn 4 sao của chương trình OCOP tỉnh Quảng Ninh (Nguyễn Ngọc Tiến, 2019). Bên cạnh danh tiếp sản phẩm, sự tham gia tích cực của người sản xuất cũng như sự hỗ trợ của chính quyền địa phương thì việc bảo hộ NHTT cũng là một nhân tố quan trọng góp phần giúp sản phẩm gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều đạt tiêu chuẩn 4 sao. Điều này càng khẳng định rằng việc bảo hộ những sản phẩm đặc sản địa phương mang thương hiệu cộng đồng là việc làm cần thiết để tham gia hiệu quả vào chương trình OCOP, giúp các sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP với số sao cao.

3.2.7. Những tồn tại trong việc xây dựng và khai thác NHTT “Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều”

Bên cạnh những mặt được ở trên, trong quá trình quản lý và khai thác NHTT “Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều” của Hội cũng còn có những hạn chế:

(1) Ý thức trách nhiệm cộng đồng trong việc khai thác NHTT còn thấp. Nhiều hộ sản xuất chưa sử dụng bao bì nhãn mác chung trong quá trình tiêu thụ sản phẩm. Điều này có thể làm giảm danh tiếng của sản phẩm được bảo hộ.

(2) Ban lãnh đạo Hội còn hạn chế trong việc đẩy mạnh marketing sản phẩm do ban lãnh đạo Hội không có kinh nghiệm về marketing sản phẩm.

(3) Hoạt động truyền thông xây dựng hình ảnh, quảng bá sản phẩm chưa được đầu tư. Hội cần phải xây dựng một chiến lược truyền thông và xúc tiến thương mại một cách bài bản và chuyên nghiệp để ngày càng có nhiều người tiêu dùng biết tới sản phẩm cũng như hình ảnh sản phẩm.

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

4.1. Kết luận

Xây dựng và khai thác NHTT “Gạo nếp cái hoa

vàng Đông Triều” có những tác động tích cực tới việc phát triển chuỗi giá trị gạo nếp cái hoa vàng của thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Từ cây trồng phụ trong cơ cấu nông nghiệp, chủ yếu được sản xuất nhỏ lẻ, phân tán đã được quy hoạch và sản xuất tập trung theo hướng sản xuất hàng hóa lớn, tạo ra sản phẩm chất lượng cao. Nhờ việc xây dựng và quảng bá thương hiệu cùng với chất lượng sản phẩm được nâng cao, giá bán sản phẩm tăng, góp phần nâng cao thu nhập cho người sản xuất và các tác nhân trong chuỗi giá trị. Sản phẩm gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều chất lượng được đóng gói có nhãn mác rõ ràng đã tiếp cận và khẳng định được danh tiếng và chất lượng tại các thị trường tiềm năng. Sản phẩm gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều mang NHTT tham gia chương trình OCOP và đạt tiêu chuẩn 4 sao.

Từ thành công của mô hình xây dựng và khai thác NHTT “Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều” cho thấy việc bảo hộ sản phẩm đặc sản địa phương dưới nhãn hiệu cộng đồng là hướng đi đúng đắn nhằm giải quyết những tồn đọng trong sản xuất, chế biến và thương mại sản phẩm, giúp phát triển sản xuất bền vững và nâng cao thu nhập cho người sản xuất.

4.2. Kiến nghị

Xây dựng và phát triển NHTT Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều nói riêng và thương hiệu cộng đồng nói chung là hướng đi tích cực cần nhân rộng. Thành công của mô hình nên là bài học kinh nghiệm cho các địa phương để học tập và nhân rộng cho các sản phẩm đặc sản địa phương.

Chính quyền địa phương cần có giải pháp trợ giúp Hội trong việc xây dựng một chiến lược truyền thông và xúc tiến thương mại bài bản, khoa học để ngày càng nâng cao giá trị sản phẩm và đặc biệt là giúp sản phẩm vươn xa hơn ở các thị trường rộng lớn hơn. Hiện nay, năng lực xây dựng chiến lược truyền thông và xúc tiến thương mại của Hội sản xuất và kinh doanh gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều còn hạn chế do năng lực của Ban lãnh đạo Hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Phạm Công Nghiệp, Bùi Thị Thái, Ung Thị Hồng Nhung, 2008. Báo cáo tổng kết dự án “Xây dựng, quản lý và phát triển NHTT “Gạo nếp cái hoa vàng Kinh Môn” cho sản phẩm gạo nếp cái hoa vàng của huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương”.

Phạm Công Nghiệp, Nguyễn Thị Minh, 2014. Báo cáo tổng kết dự án tạo lập, quản lý và phát triển NHTT “Gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều” cho sản phẩm gạo nếp cái hoa vàng của huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh”.

Quốc hội, 2005. Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005.

Nguyễn Ngọc Tiến, 2019. Sản phẩm OCOP gạo nếp cái hoa vàng Đông Triều. Báo Nông nghiệp Việt Nam, ngày 20/03/2019.

Hoàng Thanh Tùng, Paule Moustier, Đào Thế Anh, Đặng Thị Hải, 2013. Báo cáo kết quả dự án ILLIAD “Đánh giá vai trò hoạt động tập thể trong tiếp cận thị trường chuỗi giá trị nếp cái hoa vàng Kinh Môn, Hải Dương”.

Assessing the impact of building and exploiting collective trademark on the development of value chain of the yellow flower sticky rice variety of Dong Trieu town, Quang Ninh province

Trinh Van Tuan, Pham Cong Nghiep, Doan Thi My Hanh

Abstract

Building collective trademarks in Vietnam has been paid attention by the state and local governments. Many collective trademarks have been protected, but they have not fully taken advantages of their value compared to their potential and expectation and only existed for a short time. The collective trademark “Dong Trieu Yellow Flower Sticky Rice” is one of few collective trademarks that is still effectively used by producers after 8 years of protection. 60 household producers and 10 commercial actors have been surveyed for the impact of collective trademark “Dong Trieu Yellow Flower Sticky Rice” on the value chain. The collective trademark “Dong Trieu Yellow Flower Sticky Rice” has contributed to increasing the income and profit of all actors in the value chain, expanding production areas, preserving the faded specialty varieties, enlarging market and reducing intermediary agents. Especially, this collective trademark has supported the product to participate effectively in the OCOP program and ranked a high number of stars.

Keywords: Collective trademark, Dong Trieu yellow flower sticky rice, value chain

Ngày nhận bài: 10/8/2020

Ngày phản biện: 20/8/2020

Người phản biện: TS. Hoàng Thanh Tùng

Ngày duyệt đăng: 28/8/2020

THỰC TRẠNG KHAI THÁC VÀ ĐỊNH HƯỚNG SỬ DỤNG ĐẤT SAU KHAI THÁC KHOÁNG SẢN TẠI MỘT SỐ MỎ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI

Khuơng Mạnh Hà¹, Nguyễn Tuấn Dương¹,
Phạm Thị Trang¹, Đỗ Thị Lan², Phạm Bình Minh³

TÓM TẮT

Nghiên cứu nhằm mục đích đánh giá thực trạng, tác động của hoạt động khai thác tại các mỏ khoáng sản trên địa bàn huyện Văn Bàn đến đời sống người dân. Huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai là nơi tập trung nhiều mỏ khoáng sản được phân bố rộng rãi trên địa bàn toàn huyện. Một số khoáng sản chính có trữ lượng lớn như Fenspat ở Hòa Mạc, Làng Giàng trữ lượng 14 triệu tấn quặng; Sắt tập trung ở mỏ lộ thiên Quý Xa trữ lượng 120 triệu tấn; Apatit ở xã Chiềng Ken, Sơn Thủy, Võ Lao và Văn Sơn trữ lượng 16,7 triệu tấn, ngoài ra còn có vàng, đá và cát xây dựng. Hoạt động của các mỏ khoáng sản đem đến những chuyển biến tích cực về cơ cấu ngành nghề, việc làm, thu nhập, song kèm theo đó là các vấn đề phát sinh như ô nhiễm môi trường, tệ nạn xã hội, an ninh trật tự. Định hướng sử dụng đất sau khai thác và phù hợp với điều kiện thực tế tại các mỏ, tập trung theo các hướng: phục vụ sản xuất nông nghiệp, trồng rừng, đồng cỏ chăn nuôi, phát triển cơ sở hạ tầng, khu chôn lấp chất thải, hồ điều hòa và dự trữ nước.

Từ khóa: Khai thác khoáng sản, định hướng sử dụng đất, tác động môi trường, huyện Văn Bàn

¹ Trường Đại học Nông Lâm Bắc Giang; ² Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên

³ UBND huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai